

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2025/DS-ST

Ngày: 28/9/2025

V/v “Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-VĨNH LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phi.

Các Hội thẩm nhân dân.

1. Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

2. Bà Võ Thị Hiền.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký
Toà aùn nhânn dân khu vực 8-Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thy Trúc Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2025; Thông báo đòi ngày xét xử số: 369/TB-TA ngày 23 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Đặng Thị D**, sinh năm 1995-Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 4 Cây Trôm, xã BĐ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phan Kỳ D, sinh năm 2001, địa chỉ: Số 74/2, ấp An Hội B, xã AQ, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Phan Kỳ D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 23/9/2025.

* **Bị đơn:** **Trần Thị L**, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Giồng Kiến, xã TT, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2025, những lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Phan Kỳ D trình bày:

Ngày 20/7/2022, bà Đặng Thị D-Chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng LP với bà Trần Thị L có thực hiện hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm thẻ, chân trắng, tôm sú, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản. Bên bị đơn nhận hàng và ký tên xác nhận vào công nợ tại kho hàng của nguyên đơn hoặc địa điểm theo yêu cầu của bị đơn. Hai bên thỏa thuận, sau khi thu hoạch tôm xong, bị đơn Trần Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ công nợ phát sinh trong vụ nuôi tôm cho nguyên đơn. Đến ngày 29/9/2022, bị đơn Trần Thị L đã thu hoạch tôm xong, tuy nhiên không thanh toán hết công nợ còn thiếu theo sự thỏa thuận hai bên nên nguyên đơn đã ngừng giao dịch. Sau đó, bà Đặng Thị D-Chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng LP đã nhiều lần liên hệ với bị đơn Trần Thị L để yêu cầu thanh toán số tiền mua thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản là 40.174.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) nhưng bị đơn Trần Thị L né tránh, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Bà Phan Kỳ D yêu cầu Tòa án xét xử buộc bà Trần Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền mua thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản là 40.174.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng), đồng thời yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 09/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm, lãi suất 0,83%/tháng.

Thời gian tính lãi từ ngày 09/9/2022 đến ngày 28/9/2025 là 36 tháng 19 ngày, với số tiền tính lãi cụ thể như sau:

$(40.174.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng}) \times 36 \text{ tháng và } 19 \text{ ngày} = 12.215.000 \text{ đồng}$
(Mười hai triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là $40.174.000 \text{ đồng} + 12.215.000 \text{ đồng} = 52.389.000 \text{ đồng}$
(Năm mươi hai triệu ba trăm tám mươi chín nghìn đồng).

(Tài liệu, chứng cứ bên nguyên đơn cung cấp là bảng đối chiếu xác nhận công nợ ngày 11/9/2022).

Trong quá trình tố tụng, bị đơn Trần Thị L trình bày:

Bà Trần Thị L thống nhất hoàn toàn với lời trình bày của bà Phan Kỳ D về việc bà L có thỏa thuận mua thức ăn tôm thẻ, chân trắng, tôm sú, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản với bà Đặng Thị D - Chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng LP. Bà L thừa nhận còn nợ bên nguyên đơn số tiền mua thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản là 40.174.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng). Tuy nhiên bà L không đồng ý trả tiền lãi, bởi vì nguyên đơn bán thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản cho bà L đã có lời. Hiện tại, kinh tế gia đình bà Trần Thị L đang gặp khó khăn, bà yêu cầu trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi hết nợ.

* Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng.

Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 280, 357, 430, 434, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị D – Chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng LP về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đối với bị đơn Trần Thị L

Buộc bà Trần Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán cho bên nguyên đơn số tiền mua thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản còn thiếu là 40.174.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng), đồng thời bị đơn phải chịu tiền lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán từ ngày 09/9/2022 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 28/9/2025).

Không chấp nhận yêu cầu trả dần của bên bị đơn Trần Thị L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Phan Kỳ D; Bị đơn Trần Thị L đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, do đó xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án.

Trong năm 2022, bà Đặng Thị D là chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP với bà Trần Thị L có thực hiện hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản. Hai bên thỏa thuận, khi bị đơn nhận thức ăn nuôi tôm, thuốc, hóa chất nuôi trồng thủy sản thì bị đơn ký tên vào xác nhận công nợ, đồng thời phải có nghĩa vụ thanh toán hoàn tất số tiền còn thiếu sau khi kết thúc vụ nuôi tôm (Thu hoạch tôm xong). Hội đồng xét xử xét thấy: Bên bị đơn Trần Thị L đã thực hiện xong quyền nhận tài sản thức ăn nuôi tôm, hóa chất và thuốc nuôi tôm nhưng đến khi thu hoạch tôm, bên bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận là vi phạm Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong quá trình tố tụng, bà Trần Thị L thừa nhận còn nợ bên nguyên đơn số tiền 40.174.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng), đây là

tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó yêu cầu khởi kiện của bên nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu tính tiền lãi của bên nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Do đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ, bên bị đơn Trần Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, do đó nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi với mức lãi suất là 0,83%/tháng, thời gian tính tiền lãi từ ngày bên bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ (Ngày 09/9/2022) đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 28/9/2025) là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Thời gian tính lãi từ ngày 09/9/2022 đến ngày 28/9/2025 là 36 tháng 19 ngày, với số tiền tính lãi cụ thể như sau:

$(40.174.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng}) \times 36 \text{ tháng và } 19 \text{ ngày} = 12.215.000 \text{ đồng}$
(Mười hai triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là $40.174.000 \text{ đồng} + 12.215.000 \text{ đồng} = 52.389.000 \text{ đồng}$
(Năm mươi hai triệu ba trăm tám mươi chín nghìn đồng).

[4] Xét yêu cầu trả nợ dần của bên bị đơn.

Trong quá trình tố tụng, bà Trần Thị L cho rằng do hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên yêu cầu trả dần, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bên bị đơn không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận, đây là cách thực hiện việc trả nợ, các bên được quyền thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

[5] Đối với quan điểm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long là phù hợp với quy định của pháp luật, cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị D-Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP được chấp nhận toàn bộ, do đó bị đơn Trần Thị L phải chịu toàn bộ án phí theo quy định nhưng bà L thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 280, 357, 430, 434, 440; 357 Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP đối với bà Trần Thị L về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Buộc bà Trần Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP số tiền mua thức ăn, hóa chất và thuốc nuôi tôm còn thiếu là 52.389.000 đồng, trong đó tiền vốn là 40.174.000 đồng, tiền lãi là 12.215.000 đồng

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

Bà Trần Thị L thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.225.728 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001591 ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự bà Đặng Thị D, sinh năm 1995-Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP, bà Trần Thị L vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GDKT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã TT, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đăng Phi